

## **BÁO CÁO**

**Sơ kết thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 08/02/2021 về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; năng lực quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền các cấp và hoạt động của MTTQ, các đoàn thể giai đoạn 2021- 2025**

-----

Nhằm cụ thể hóa và thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố Bắc Kạn khóa VII, nhiệm kỳ 2020-2025, ngày 08/02/2021, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã ban hành Nghị quyết 06-NQ/TU về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; năng lực quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền các cấp và hoạt động của MTTQ, các đoàn thể giai đoạn 2021- 2025 (*gọi tắt là Nghị quyết 06-NQ/TU*). Sau hơn 02 năm triển khai thực hiện Nghị quyết đã đạt được kết quả như sau:

### **I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO**

Sau khi Nghị quyết 06-NQ/TU được ban hành, Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức hội nghị triển khai, quán triệt đến các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ, trưởng, phó các phòng, ban, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thành phố có truyền hình trực tiếp đến các đảng ủy xã, phường.

Chỉ đạo các chi, đảng bộ cơ sở, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tổ chức quán triệt, triển khai nghị quyết; xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết số 06-NQ/TU đề ra.

Chỉ đạo HĐND các cấp, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tăng cường công tác giám sát, phản biện đối với việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU tại các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương.

Chỉ đạo Ban Tổ chức Thành ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan tham mưu giúp việc Thành ủy và các đơn vị liên quan thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra thực hiện Nghị quyết.

### **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

#### **1. Kết quả thực hiện các mục tiêu**

Nghị quyết 06-NQ/TU đưa ra 07 mục tiêu cụ thể về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; năng lực quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền các cấp và hoạt động của MTTQ, các

đoàn thể giai đoạn 2021- 2025. Đến nay, đã hoàn thành 3/7 mục tiêu đề ra (*Chi tiết trong phụ lục 1 gửi kèm*).

## **2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp**

### **2.1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp uỷ, tổ chức Đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên**

#### *2.1.1. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên*

Công tác học tập, quán triệt triển khai và sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng được thực hiện nghiêm túc từ thành phố đến cơ sở. Từ năm 2021 đến nay, 100% các hội nghị triển khai, quán triệt, học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng ở cấp Trung ương, cấp tỉnh, thành phố được tổ chức bằng hình thức trực tiếp và trực tuyến trong đó ưu tiên tổ chức hội nghị trực tuyến tới cơ sở. Qua đó, cấp uỷ viên các cấp, các đồng chí lãnh đạo phòng, ban, đoàn thể thành phố kịp thời nắm bắt thông tin để triển khai, quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên, hội viên và Nhân dân nơi địa phương, đơn vị phụ trách.

Công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được triển khai thực hiện mạnh mẽ và đồng bộ. Đội ngũ báo cáo viên, cộng tác viên điều tra dư luận xã hội luôn được quan tâm bồi dưỡng về kỹ năng và kiến thức để kịp thời nắm bắt dư luận xã hội, sàng lọc thông tin, truyền tải hiệu quả và định hướng tư tưởng cho cán bộ đảng viên và các tầng lớp Nhân dân. Ban Chỉ đạo 35 thành phố thường xuyên được kiện toàn<sup>1</sup> và hoạt động hiệu quả. Việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện. Ban Thường vụ Thành uỷ chỉ đạo thực hiện nghiêm Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị "về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhằm bảo đảm cho việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, thực chất. Triển khai cho cán bộ, đảng viên ký cam kết thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; tiến hành kiểm điểm, đánh giá kết quả làm theo Bác trong sinh hoạt chi bộ định kỳ. Mở sổ ghi danh người tốt, việc tốt để làm gương cho cán bộ, đảng viên noi theo.

#### *2.1.2. Đổi mới công tác tổ chức bộ máy, cán bộ và làm tốt nghiệp vụ công tác đảng*

*Về công tác tổ chức bộ máy, cán bộ:* Căn cứ vào quy định của Trung ương, của tỉnh và tình hình thực tế của đơn vị, Ban Thường vụ Thành uỷ tham mưu cho BCH Đảng bộ thành phố sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của BCH Đảng bộ thành phố khóa VII, nhiệm kỳ 2020-2025; đồng thời ban hành quy định về phân cấp quản lý tổ

<sup>1</sup> Quyết định số 694-QĐ/TU, ngày 15/3/2022 và Quyết định số 721-QĐ/TU, ngày 04/5/2022 của Thành uỷ Bắc Kạn về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo thành phố Bắc Kạn về bảo vệ nền tảng, tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

chức bộ máy và công tác cán bộ<sup>2</sup>, quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý<sup>3</sup>; quy định về giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý<sup>4</sup>. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện đúng quy định.

Tiếp tục xem xét nghiên cứu sắp xếp bộ máy hợp lý, hoạt động hiệu quả. Giải thể 01 đơn vị do có vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện<sup>5</sup>. Xây dựng Đề án, phương án nhân sự lãnh đạo HĐND, UBND, các Ban HĐND, Ủy viên UBND thành phố Bắc Kạn, nhiệm kỳ 2021-2026. Thực hiện giao biên chế khối Đảng và đoàn thể thành phố.

Hàng năm, ban hành kế hoạch rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch và chỉ đạo cấp ủy cơ sở rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý theo phân cấp; chỉ đạo các chi, đảng bộ cơ sở, các cơ quan, đơn vị làm tốt công tác đề nghị giới thiệu nhân sự quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý diện BTV Thành ủy quản lý. Cán bộ được giới thiệu quy hoạch đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện về trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị và tiêu chuẩn chính trị đối với từng chức danh theo yêu cầu, hướng dẫn của cấp trên. Việc quy hoạch cán bộ trẻ, cán bộ nữ vào các vị trí lãnh đạo chủ chốt các cấp được chú trọng. Đối với thành phố, tỉ lệ về quy hoạch cán bộ trẻ, cán bộ nữ vào các vị trí chủ chốt của thành phố ngày càng tăng. Năm 2021 có 5/17 nhân sự là nữ được quy hoạch (*không có cán bộ dưới 40 tuổi*) đến năm 2022 có 8/18 nhân sự là nữ (*có 4/18 nhân sự dưới 40 tuổi*) vào các vị trí chủ chốt của thành phố giai đoạn 2020-2025, 2021-2026.

Thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND tỉnh, nhiệm kỳ 2021-2026; đại biểu HĐND thành phố khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026 nghiêm túc, đúng quy định. Kiện toàn 17 chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng, ban, đoàn thể thành phố; giới thiệu nhân sự kiện toàn chức danh Phó Chủ tịch UBND các xã, phường, điều động; chuyển đổi vị trí công tác 06 cán bộ; luân chuyển 01 cán bộ từ thành phố về cơ sở; kiện toàn 02 ủy viên BCH Đảng bộ thành phố, 27 nhân sự tham gia cấp ủy cơ sở. Quy trình kiện toàn các chức danh lãnh đạo, quản lý bảo đảm chặt chẽ theo hướng mở rộng dân chủ, công khai, khách quan.

Việc đánh giá tập thể lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, đánh giá tổ chức đảng, đảng viên được thực hiện theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan, theo đúng quy định, hướng dẫn cấp trên. Thành lập Tổ Tư vấn

<sup>2</sup> Quy định số 534-QĐ/TU, ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Ban Thường vụ Thành ủy Bắc Kạn về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và công tác cán bộ.

<sup>3</sup> Quy định số 535-QĐ/TU, ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Ban Thường vụ Thành ủy Bắc Kạn quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý;

<sup>4</sup> Quy định số 585-QĐ/TU, ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Ban Thường vụ Thành ủy Bắc Kạn về giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý và Quy định số 802-QĐ/TU, ngày 19/8/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy Bắc Kạn về giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý (sửa đổi, bổ sung)

<sup>5</sup> Giải thể Bộ phận tham mưu, giúp việc chung khối Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thành phố Bắc Kạn

đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố quản lý. Căn cứ vào danh sách quy hoạch, kết quả đánh giá cán bộ, công chức, Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tạo nguồn cho công tác bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử. Từ năm 2021 đến nay, Ban Thường vụ Thành ủy cử, đồng ý cho 200 cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị<sup>6</sup>.

*Về nghiệp vụ công tác Đảng:* Ban hành kế hoạch phát triển đảng viên giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch phát triển đảng viên hàng năm. Tổ chức đoàn công tác thăm nắm, khảo sát nguồn phát triển Đảng tại các đảng ủy cơ sở. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho cán bộ làm công tác đảng ở các đảng bộ, chi bộ cơ sở về nghiệp vụ công tác phát triển đảng viên. Tuy nhiên, do hạn chế về nguồn kết nạp nên 02 năm qua, công tác phát triển đảng viên của Đảng bộ thành phố không đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Ban hành hướng dẫn chi tiết về sinh hoạt chi bộ (gồm sinh hoạt định kỳ và sinh hoạt chuyên đề)<sup>7</sup>. Thường xuyên kiện toàn tổ công tác cấp ủy và duy trì thực hiện tốt việc dự sinh hoạt chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở. Thành viên tổ công tác của thành phố đã dự được 460 buổi sinh hoạt chi bộ tại các chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở (cả định kỳ và chuyên đề), dự 90 hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ cơ sở; 100% chi ủy, tổ chức đảng thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt cấp ủy và sinh hoạt chuyên đề theo quy định;  $3.085/3.611 = 85,44\%$  các buổi sinh hoạt chi bộ xếp loại tốt;  $388/3.611 = 16,74\%$  xếp loại khá,  $138/3.611 = 3,82\%$  xếp loại trung bình.

### *2.1.3. Tiếp tục tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng*

Ban hành Chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa VII, nhiệm kỳ 2020-2025; Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Bắc Kạn khóa VII, nhiệm kỳ 2020-2025; Quy trình giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và 04 quy định liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại tố cáo<sup>8</sup>. Chỉ đạo cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp xây dựng, ban hành Chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Đảng bộ, của Ủy ban Kiểm tra và Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra, nhiệm kỳ 2020-2025 và hàng năm, chú trọng đưa việc thực hiện kết luận kiểm tra, giám sát vào chương trình, kế hoạch giám sát hàng

<sup>6</sup> 01 đồng chí dự thi đào tạo trình độ thạc sỹ ; cử 01 đồng chí tham gia lớp Cao cấp lý luận chính trị; 45 cán bộ, công chức đi học lớp Trung cấp lý luận chính trị h; 6 đồng chí tham gia đào tạo theo chức danh; 11 đồng chí tham gia lớp bồi dưỡng lãnh đạo quản lý cấp phòng ; 94 đồng chí tham gia lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho cán bộ lãnh đạo quản lý đối tượng 4; 34 đồng chí tham gia lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho cán bộ lãnh đạo quản lý đối tượng 3; 02 đồng chí tham gia lớp Chuyên viên chính; 02 đồng chí tham gia lớp bồi dưỡng Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên ; 04 đồng chí tham gia Lớp bồi dưỡng Kiến thức dân tộc đối tượng 3, 4)

<sup>7</sup> Hướng dẫn số 21-HD/TU, ngày 11/11/2022 của BTV Thành ủy Bắc Kạn hướng dẫn sinh hoạt chi bộ trong Đảng bộ thành phố Bắc Kạn

<sup>8</sup> Quy định về giám sát đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý; Quy định giải quyết tố cáo đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý; Quy định về tổ chức, hoạt động của đoàn kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Thành ủy; Quy định trách nhiệm các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy tham gia giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố và Ban Thường vụ Thành ủy.

năm nhằm theo dõi, giám sát chặt chẽ việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm sau kiểm tra, giám sát. Thực hiện nghiêm các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng<sup>9</sup>.

Từ năm 2021 đến nay, cấp ủy các cấp kiểm tra đối 44 tổ chức đảng, 674 đảng viên (*trong đó có 62 đ/c là cấp ủy viên*), giám sát 33 tổ chức đảng và 149 đảng viên; Ủy ban Kiểm tra các cấp kiểm tra 42 tổ chức đảng, giám sát 21 tổ chức đảng và 30 đảng viên, kiểm tra dấu hiệu vi phạm đối với 07 đảng viên. Qua kiểm tra, giám sát, cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra các cấp thi hành kỷ luật 21 đảng viên (*trong đó có 3 ủy viên cấp ủy*), đình chỉ sinh hoạt 05 đảng viên, đình chỉ sinh hoạt cấp ủy đối với 01 đồng chí Bí thư chi bộ.

Về cơ bản đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra đều có trình độ chuyên môn và trình độ lý luận chính trị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ (100% cán bộ có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên; 100% cán bộ có trình độ Lý luận chính trị từ Trung cấp trở lên). Cơ sở vật chất, phương tiện làm việc đáp ứng thực hiện nhiệm vụ.

Các cơ quan thực hiện nghiêm Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Thành ủy với các cơ quan khối Nội chính thành phố, phòng Nội vụ<sup>10</sup>, Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Thành ủy với các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng<sup>11</sup>.

#### *2.1.4. Thực hiện tốt quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị và quy chế dân chủ cơ sở; nâng cao chất lượng phong trào “Dân vận khéo”*

Ban Thường vụ Thành ủy quán triệt, triển khai, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên về công tác dân vận<sup>12</sup> đồng thời ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác dân vận trên địa bàn thành phố<sup>13</sup>. Tăng cường chỉ đạo cấp ủy cơ sở chủ động nắm tình hình quần chúng Nhân dân và đồng bào dân tộc thiểu số,

<sup>9</sup> Hướng dẫn số 13-HD/UBKTTW, ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương việc giải quyết tố cáo, khiếu nại về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng; Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm và Hướng dẫn số 02-HD/UBKTTW, ngày 29/11/2021 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về hướng dẫn thực hiện quy định những điều đảng viên không được làm đến các chi, đảng bộ trực thuộc và cán bộ, đảng viên. Hướng dẫn số 02-HD/TW, ngày 09/12/2021 của BCH Trung ương hướng dẫn thực hiện một số nội dung Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của BCH Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030; Quyết định số 89-QĐ/TW, ngày 01/12/2022 về ban hành Quy trình kiểm tra, giám sát thi hành kỷ luật Đảng, giải quyết tố cáo, khiếu nại, kỷ luật Đảng của cấp ủy cấp tỉnh và tương đương đến cơ sở.

<sup>10</sup> Quy chế số 04-QC/TU, ngày 22/10/2020 của Thành ủy Bắc Kạn về phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Thành ủy với các cơ quan khối Nội chính thành phố, phòng Nội vụ trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng

<sup>11</sup> Quy chế số 03-QC/TU, ngày 22/10/2020 của Thành ủy Bắc Kạn về phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Thành ủy với các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng

<sup>12</sup> Chỉ thị 15-CT/TU ngày 08/02/2022 về nâng cao chất lượng công tác dân vận trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Kế hoạch số 84-KH/TU ngày 21/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện phong trào “Dân vận khéo” năm 2022. Chỉ thị số 19-CT/TU của BTV Tỉnh ủy.

<sup>13</sup> Kế hoạch số 83-KH/TU ngày 11/02/2022 công tác dân vận năm 2022; Kế hoạch số 84-KH/TU ngày 11/02/2022 thực hiện quy chế dân chủ cơ sở năm 2022; Kế hoạch số 85-KH/TU ngày 11/02/2022 về thực hiện phong trào “Dân vận khéo” năm 2022; Kế hoạch số 92-KH/TU ngày 25/4/2022 triển khai, thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng công tác dân vận trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn; chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể từ thành phố đến các xã, phường tích cực tuyên truyền, giáo dục, vận động Nhân dân trong việc chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm trong việc xây dựng và phát triển thành phố.

Hướng dẫn các chi, đảng bộ cơ sở thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; tổ chức kiểm tra các nội dung về công tác dân vận tại các đơn vị cơ sở<sup>14</sup>; tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng và triển khai đăng ký các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” giai đoạn 2021-2025. Số mô hình “Dân vận khéo” được công nhận ngày càng tăng: năm 2021, thành phố có 66/127=51,9% mô hình được BTV Thành ủy công nhận; năm 2022, có 129/160=80,6% mô hình được công nhận.

Định kỳ duy trì giao ban công tác dân vận hàng quý với Ban Dân vận Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, Công an, Quân sự, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thành phố, Đảng ủy các xã, phường để nắm tình hình hoạt động công tác dân vận, những khó khăn, vướng mắc ở cơ sở; duy trì công tác đối thoại của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền thành phố với nhân dân thông qua các buổi tiếp công dân, các kỳ họp HĐND và các cuộc tiếp xúc cử tri<sup>15</sup>.

#### *2.1.5. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng*

Thực hiện các chủ trương, nghị quyết, kết luận của Trung ương, của tỉnh về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, các cấp ủy, cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở thực hiện tốt quan điểm phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt; nhận thức và xác định rõ hơn vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ và các mối quan hệ giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị, qua đó các cấp ủy đã nêu cao được vai trò hạt nhân lãnh đạo trực tiếp, toàn diện, thống nhất.

Các cấp ủy ban hành chỉ thị, nghị quyết bám sát vào tình hình thực tế của địa phương, tập trung vào những vấn đề lớn, vấn đề trọng tâm của từng địa phương và định hướng giải quyết các vấn đề đó một cách hiệu quả. Kịp thời cụ thể hóa việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận... của Trung ương, của tỉnh bằng các chương trình, kế hoạch trong đó đặt ra các mục tiêu cụ thể, các giải pháp và phân công trách nhiệm các đơn vị thực hiện.

Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, tăng cường trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu: Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo cá nhân phụ trách. Trong thực hiện việc lãnh đạo, chỉ đạo tùy theo mức độ

<sup>14</sup> Năm 2021, kiểm tra 03 xã, phường; 12 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học, xã, phường. Năm 2022 kiểm tra lồng ghép 03 cuộc đối với 03 tổ chức Đảng, 08 đảng viên; giám sát 03 cuộc đối với 03 tổ chức Đảng, 07 đảng viên.

<sup>15</sup> Thường trực HĐND thành phố phối hợp tổ chức 08 cuộc tiếp xúc cử tri tại 32 điểm, tiếp nhận 570 ý kiến của cử tri. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức đối thoại với công dân 02 cuộc; tiếp 71 cuộc/102 lượt công dân; tiếp nhận, giải quyết 419/469 đơn thuộc thẩm quyền.

quan trọng, cần thiết, tổ chức hội nghị Ban Thường vụ, Ban Chấp hành mở rộng<sup>16</sup> để tham khảo ý kiến. Tại các cuộc họp Ban Chấp hành đều dành thời gian cho đại biểu thảo luận, chất vấn, Ban Thường vụ phân tích, kết luận, biểu quyết thông qua. Thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân, giải quyết đơn thư đề nghị, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của Nhân dân. Ban Chấp hành Đảng bộ các cấp ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ có sửa đổi, bổ sung phù hợp với từng giai đoạn. Các cấp ủy viên tăng cường bám sát cơ sở, kịp thời nắm bắt tình hình thực tế để kịp thời chỉ đạo, phối hợp giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh tại lĩnh vực, địa phương được phân công phụ trách.

Thực hiện cải cách hành chính trong Đảng, Thành ủy triển khai quán triệt chỉ thị, nghị quyết của Đảng và tổ chức nhiều cuộc họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến. Để nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc họp, hội nghị trực tuyến, Thường trực Thành ủy phân công đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy dự tại điểm cầu xã, phường được giao phụ trách. 100% các ban và cán bộ, công chức khối Đảng, đoàn thể thành phố và các xã, phường sử dụng phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc; các tổ chức và cá nhân lãnh đạo, quản lý, kế toán khối đảng, đoàn thể sử dụng chữ ký số chuyên dùng của Ban Cơ yếu Chính phủ; 100% cán bộ, công chức sử dụng hòm thư công vụ và có đăng ký tài khoản trên dịch vụ công Quốc gia; quản lý lịch làm việc các phòng, ban, cán bộ, công chức trong các cơ quan Đảng trong Đảng bộ thành phố được thực hiện trên phần mềm quản lý hồ sơ, công việc.

## **2.2. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền các cấp**

### *2.2.1. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của Hội đồng nhân dân các cấp*

- *Nâng cao năng lực quản lý, điều hành các kỳ họp và việc ban hành Nghị quyết của HĐND các cấp:* Từ năm 2021 đến nay, HĐND thành phố và HĐND các xã, phường thông qua 94 nghị quyết (HĐND thành phố ban hành 48 nghị quyết, HĐND xã, phường ban hành 46 nghị quyết) về nhân sự, ngân sách, đầu tư... Chất lượng các kỳ họp được nâng lên, việc điều hành kỳ họp được thực hiện theo hướng dân chủ, nghị quyết ban hành đúng thẩm quyền, đúng quy định.

- *Nâng cao chất lượng các hoạt động giám sát, tái giám sát:* Từ đầu năm 2021 đến nay, HĐND thành phố triển khai được 11 cuộc giám sát thông qua hình thức trực tiếp và 02 cuộc giám sát gián tiếp bằng văn bản. Qua giám sát, chỉ ra những ưu điểm, hạn chế của từng đơn vị, trên cơ sở đó kiến nghị các đơn vị, địa phương khẩn trương khắc phục. Chất lượng các cuộc giám sát được nâng lên, tập trung vào những nội dung trọng yếu, cấp thiết của thành phố.

- *Đổi mới hoạt động tiếp xúc cử tri:* Từ năm 2021 đến nay, Thường trực HĐND thành phố phối hợp tổ chức tiếp xúc cử tri tại 32 điểm với 2.505 cử tri tham dự, 488 lượt cử tri phát biểu ý kiến, kiến nghị 918 vấn đề, trong đó: 506/918 = 55,12% vấn đề đã được trả lời trực tiếp tại hội nghị; 412/918 = 44,8% vấn đề được tổng hợp đã chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết, trả lời bằng văn bản,

<sup>16</sup> Duy trì hội ý Thường trực hằng tuần, tổ chức 35 hội nghị BTV, 10 hội nghị BCH Đảng bộ (SI từ năm 2021-2022)

đến nay 313/412 ý kiến đã có văn bản tiếp thu, trả lời đạt 75,9 còn lại 99/412 ý kiến = 24,1% đang được xem xét giải quyết. Tỷ lệ các vấn đề được các cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết xong ngày càng cao<sup>17</sup>.

- *Nâng cao năng lực hoạt động của các ban Hội đồng nhân dân các cấp*: Ngay từ đầu nhiệm kỳ, thành phố quan tâm lựa chọn các đại biểu có năng lực, có trình độ chuyên môn phù hợp giới thiệu vào các ban HĐND đồng thời tạo điều kiện cho thành viên các ban HĐND tham gia chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn theo quy định; lãnh đạo các Ban HĐND thành phố được mời tham dự các Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố để nắm thông tin toàn diện. Định kỳ tổ chức hội nghị giao ban giữa Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và HĐND các xã, phường để nắm bắt thông tin 2 chiều và trao đổi kinh nghiệm hoạt động của HĐND 2 cấp. Các Ban HĐND chủ động xây dựng chương trình hoạt động chi tiết theo từng tháng, quý và triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- *Chuẩn bị các điều kiện và tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026*: Thực hiện các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và Thành ủy, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, HĐND thành phố làm tốt công tác chuẩn bị các điều kiện tổ chức và phối hợp tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026. Đối với HĐND thành phố bầu đúng cơ cấu, thành phần, đủ số lượng theo đúng luật định<sup>18</sup>; HĐND cấp xã bầu được 197/200 đại biểu ấn định<sup>19</sup>.

### 2.2.2. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân các cấp

- *Chú trọng đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của UBND các cấp*: Ngay từ đầu nhiệm kỳ, UBND thành phố và UBND các xã, phường ban hành quy chế làm việc nhiệm kỳ 2021-2026. Quy chế làm việc của UBND thành phố quy định rõ nguyên tắc làm việc, trách nhiệm, quan hệ công tác, hoạt động, việc tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của UBND; quy định chi tiết nhiệm vụ của lãnh đạo UBND; nhiệm vụ, quyền hạn và phạm vi giải quyết công việc của chủ tịch, phó chủ tịch, ủy viên UBND và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố<sup>20</sup>. Nội dung về hoạt động của UBND quy định rõ về chế độ họp định kỳ và đột xuất của UBND. Thông qua các cuộc họp, lãnh đạo UBND triển khai, đôn đốc, kiểm điểm nội dung công việc nhằm thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu hàng năm đã đề ra

<sup>17</sup> Năm 2021: 152/212 ý kiến đã có văn bản tiếp thu, trả lời đạt 71,7%, năm 2022: 161/200 ý kiến đã có văn bản tiếp thu, trả lời đạt 80,5%.

<sup>18</sup> Thành phố có số người ứng cử là 49 người/30 đại biểu được bầu. Đảm bảo đúng cơ cấu, thành phần: Nữ 20/49 = 40,8%; Ngoài đảng: 7/49 = 14,29%; Dưới 35 tuổi: 10/49 = 20,41%; Người dân tộc thiểu số: 32/49 = 65,3%; Trên đại học 1/49 = 2,1%; đại học 44/49 = 89,8%.

<sup>19</sup> Các xã, phường có số người ứng cử là 337/200 đại biểu HĐND cấp xã. Về cơ cấu, thành phần, trình độ: Nữ 137/337 = 40,65%; Ngoài đảng: 89/337 = 26,4%; Dưới 35 tuổi: 83/337 = 24,6%; Người dân tộc thiểu số: 209/337 = 62,02%; Đại học 65/337 = 19,28%.

<sup>20</sup> Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số: 05/2022/QĐ-UBNDm ngày 26/12/2022.



- *Chủ động đề xuất với UBND tỉnh về cơ chế phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị:* UBND thành phố và các phòng, ban chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ thường xuyên phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh để đảm bảo tiến độ thực hiện nhiệm vụ đặc biệt là trong lĩnh vực quản lý đất đai, đô thị, tài nguyên, môi trường, xúc tiến thương mại và quy hoạch. Chủ động xây dựng các đề án, kế hoạch trình Ban Thường vụ Thành ủy đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 29-NQ/TU ngày 25/10/2022 về xây dựng và phát triển thành phố Bắc Kạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 góp phần tạo động lực cho thành phố phấn đấu xây dựng thành phố trở thành đô thị xanh - sạch - văn minh, hoàn thành các tiêu chí và được công nhận là đô thị loại II.

- *Làm tốt công tác tham mưu, đề xuất cho Ban Thường vụ Thành ủy:* UBND thành phố chủ động tham mưu cho BTV Thành ủy ban hành các nghị quyết chuyên đề của BCH Đảng bộ thành phố khóa VII, nhiệm kỳ 2020-2025; đề xuất các nội dung để BTV, BCH Đảng bộ thành phố xây dựng chương trình thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TU ngày 25/10/2022 về xây dựng và phát triển thành phố Bắc Kạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- *Thực hiện việc phân cấp đối với UBND các xã, phường:* UBND thành phố thường xuyên đôn đốc, chỉ đạo các xã, phường triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo luật định. Chủ động giải quyết các vấn đề theo thẩm quyền. Định kỳ kiểm điểm, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ theo thông báo kết luận của UBND thành phố. Phân công lãnh đạo UBND, các thành viên UBND thành phố hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ tại các xã, phường để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

### *2.2.3. Nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức viên chức*

Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng sắp xếp, bố trí... cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, phù hợp với vị trí việc làm. Cụ thể: tổng số cán bộ, công chức, viên chức cấp thành phố là 160 người, trong đó về trình độ chuyên môn: 24/160 = 15% người có trình độ thạc sĩ, 135 = 84,4% người có trình độ Đại học; 01 = 0,6% người có trình độ Trung cấp; về trình độ lý luận chính trị: 63/160 = 39,3% người có trình độ cao cấp, 55/160 = 34,3% người có trình độ trung cấp. Tổng số cán bộ, công chức cấp xã là 157 người, trong đó về trình độ chuyên môn: 10/157 người = 6,3% có trình độ thạc sĩ, 133/157 = 84,7% có trình độ đại học; 2/157 = 1,2% có trình độ cao đẳng, 12/157 = 7,6% có trình độ trung cấp; về trình độ lý luận chính trị: 6/157 = 3,8% người có trình độ cao cấp; 125/157 = 79,6% có trình độ trung cấp; 15/157 = 9,5% người có trình độ sơ cấp.

Thường trực Thành ủy, Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND thành phố nêu cao trách nhiệm, thực hiện tốt công tác tiếp công dân định kỳ, đột xuất; cầu thị, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân để kịp thời điều chỉnh, hoặc chỉ đạo cơ quan chuyên môn kiểm tra, rà soát, khẩn trương giải quyết những nỗi cộm, bức xúc, không hình thành các “điểm nóng” trên địa bàn. Xây dựng lịch tiếp công dân định

kỳ và tổ chức tiếp công dân đột xuất khi có sự vụ, sự việc phát sinh. Từ năm 2021 đến nay, thành phố tổ chức tiếp xúc đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân được 08 cuộc. Thường trực Thành ủy tổ chức đối thoại 02 buổi/03 công dân, tiếp nhận và chỉ đạo giải quyết 53 đơn; Thường trực HĐND thành phố phối hợp với lãnh đạo UBND thành phố tiếp công dân 5 lượt/24 công dân; lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức 71 cuộc với 102 lượt công dân.

UBND thành phố ban hành và tổ chức thực hiện Đề án “Đổi mới phong cách, lề lối làm việc của các cấp, các ngành và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố”. Chủ động bố trí sắp xếp vị trí việc làm cho công chức, viên chức của đơn vị đảm bảo phù hợp theo quy định:  $157/160 = 98,2\%$  cán bộ, công chức, viên chức được sắp xếp phù hợp với vị trí việc làm; tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; rèn luyện kỹ năng giao tiếp, ứng xử có văn hóa nơi công sở; có thái độ niềm nở, biết lắng nghe góp ý của đảng viên và nhân dân; tích cực nghiên cứu, học tập, nắm vững nghiệp vụ.

Ban Thường vụ Thành ủy thành lập tổ công tác cấp ủy kiểm tra hoạt động công vụ kiểm tra đột xuất đối với các chi, đảng bộ cơ sở, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong việc chấp hành kỉ luật, kỉ cương và thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao<sup>21</sup>; quan tâm rà soát quy hoạch nhằm đưa cán bộ có năng lực (nhất là cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số) vào các vị trí lãnh đạo chủ chốt từ thành phố đến cơ sở. Từ năm 2021 đến nay, 17 đồng chí được quy hoạch vào các chức danh chủ chốt của thành phố, 114 đồng chí được quy hoạch vào BCH Đảng bộ thành phố, lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị thành phố; 66 đồng chí được quy hoạch vào các chức danh chủ chốt xã, phường; trên cơ sở đó cử, đồng ý cho 200 cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị.

Công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện nghiêm túc, phản ánh đúng chất lượng, mức độ thực hiện nhiệm vụ được giao của cán bộ, công chức viên chức. Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các phòng, ban, UBMTTQ Việt Nam và đoàn thể thành phố hiện nay gồm 322 đồng chí (trong đó: diện BTV Tỉnh ủy quản lý: 12 đồng chí, diện BTV Thành ủy quản lý: 48 đồng chí, diện Thường trực Thành ủy quản lý: 39, diện lãnh UBND thành phố quản lý: 109, diện TT HĐND thành phố quản lý: 10, diện BTV Đảng ủy xã, phường quản lý gồm: 104 đồng chí). Năm 2022, có  $47/322=14,59\%$  người hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ,  $271/322=84,16\%$  người hoàn thành tốt nhiệm vụ,  $3/322=0,93\%$  người hoàn thành nhiệm vụ;  $2/322=0,31\%$  người không hoàn thành nhiệm vụ.

*2.2.4. Chú trọng xây dựng chính quyền điện tử để tạo môi trường làm việc liên thông, hiện đại, chuyên nghiệp; từng bước nâng cao hiệu quả công việc và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp*

<sup>21</sup> Quyết định số 921-QĐ/TU, ngày 08/12/2022 thành lập tổ công tác cấp ủy

Các cơ quan, đơn vị và xã, phường quan tâm bố trí trang thiết bị phục vụ hoạt động công vụ. Cán bộ, công chức, viên chức tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc. 100% phòng, ban của thành phố được triển khai lắp đặt và sử dụng mạng Internet, mạng LAN phục vụ công việc; triển khai ứng dụng có hiệu quả các phần mềm chính quyền điện tử vào giải quyết công việc trên Hệ thống quản lý hồ sơ hành chính<sup>22</sup>.

UBND thành phố đầu tư cơ sở vật chất xây dựng Trung tâm điều hành đô thị thông minh; thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử thành phố Bắc Kạn<sup>23</sup>; ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo<sup>24</sup>, ban hành kế hoạch chuyển đổi số thành phố Bắc Kạn năm 2022<sup>25</sup>, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi số tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Bắc Kạn; chỉ đạo các xã, phường thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã và cấp thôn, tổ<sup>26</sup>. Quan tâm bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức và thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, thôn, bản, tổ dân phố; hợp tác xã, các hộ sản xuất kinh doanh trên địa bàn thành phố<sup>27</sup>. Tăng cường tuyên truyền Nhân dân đăng ký sử dụng dịch vụ công trực tuyến và triển khai tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích góp phần tăng tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố<sup>28</sup>. Qua đó từng bước nâng cao hiệu quả công việc và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

### **3. Nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể**

Ban Thường vụ Thành ủy chú trọng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, kiện toàn cán bộ MTTQ và các đoàn thể từ thành phố đến cơ sở: có 6 lượt cán bộ thuộc khối MTTQ và các đoàn thể được tham gia đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, 10 cán bộ cấp cơ sở được cử đi đào tạo Trung cấp cấp Lý luận chính trị; 01 cán bộ cấp thành phố được quy hoạch vào chức danh chủ chốt thành phố, 100% ủy viên, chuyên viên MTTQ và các đoàn thể thành phố được quy hoạch chức danh lãnh đạo và chức danh lãnh đạo cao hơn; 02 cán bộ cấp cơ sở được quy hoạch chức danh lãnh đạo diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý; kiện toàn 07 chức danh lãnh đạo, quản lý UBMTQ và các đoàn thể

<sup>22</sup> 100% cán bộ, công chức, viên UBND thành phố và UBND xã, phường được trang bị máy tính có kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng và mạng internet tốc độ cao (trừ máy tính soạn thảo văn bản mật); trang bị các thiết bị công nghệ thông tin cho Bộ phận một cửa thành phố và các xã, phường; trang bị hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến gồm 01 điểm cầu chính (thành phố) và các điểm cầu 08 xã, phường; trang bị 15 điểm wifi công cộng; 100% các phòng, ban chuyên môn và UBND các xã, phường sử dụng phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc

<sup>23</sup> Quyết định số 3078/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2021

<sup>24</sup> Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 21/01/2022 về ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số thành phố Bắc Kạn

<sup>25</sup> Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 27/5/2022

<sup>26</sup> 08/08 Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã với 84 người; thành lập 117/117 Tổ công nghệ số cộng đồng cấp thôn, tổ, với 662 người tham gia/

<sup>27</sup> bồi dưỡng về chuyển đổi số cho lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức 01 ngày với 146 người tham gia

<sup>28</sup> Số lượng dịch vụ công trực tuyến toàn trình là 229/375 chiếm 61,07% (cấp thành phố là 164/265, đạt 61,89%; cấp xã 65/110, đạt 59,09%). Từ ngày 15/12/2021 đến 14/12/2022, tổng số hồ sơ tiếp nhận qua mạng 638/6.605 chiếm tỷ lệ 9,66% tổng số hồ sơ phát sinh (cấp thành phố 31/2.262 chiếm 1,37%; cấp xã, phường 607/4.343 chiếm 13,98%).

các cấp<sup>29</sup>. Hoạt động của MTTQ và các đoàn thể thành phố đã từng bước hướng vào các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm của thành phố, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị thành phố đề ra.

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

#### 1. Ưu điểm

Qua hơn 02 năm thực hiện, 3/7 mục tiêu cụ thể Nghị quyết đề ra đã đạt và vượt, các nhiệm vụ, giải pháp đề ra được triển khai đồng bộ và mang lại nhiều kết quả quan trọng, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu chung của Nghị quyết.

Hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở đã có nhiều đổi mới trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo. Năng lực điều hành, quản lý của bộ máy chính quyền các cấp ngày càng được nâng cao. Hoạt động của cấp ủy, chính quyền thành phố có nhiều chuyển biến tích cực, hiệu quả công việc nâng lên rõ rệt. Ban hành đầy đủ quy chế, quy định và các chế tài, biện pháp quản lý, giáo dục cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong thực thi nhiệm vụ và trong ứng xử, tiếp công dân nhằm nâng cao ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức viên chức. Trình độ chuyên môn và lý luận chính trị của cán bộ, công chức, đảng viên cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Công tác cải cách thủ tục hành chính được đẩy mạnh. Việc xây dựng chính quyền điện tử có nhiều chuyển biến. Trung tâm điều hành đô thị thông minh đã được thành phố đưa vào sử dụng, khai thác.

Việc đổi mới công tác tổ chức xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ, công tác phát triển đảng viên được quan tâm. Công tác tổ chức, cán bộ có nhiều đổi mới theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; chú trọng từ khâu quy hoạch, đào tạo, sắp xếp, bồi dưỡng, chuẩn hóa về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, tạo nguồn cán bộ trước mắt cũng như lâu dài, nhất là cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số, cán bộ trẻ có năng lực. Thường xuyên củng cố, kiện toàn cấp ủy cơ sở đảm bảo số lượng và chất lượng.

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đảng viên, đặc biệt là đảng viên trẻ luôn được Đảng bộ thành phố quan tâm thực hiện. Về cơ bản, cán bộ, đảng viên có lập trường tư tưởng vững vàng, kiên định mục tiêu lý tưởng cách mạng, tin tưởng tuyệt đối vào đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Công tác kiểm tra, giám sát, quản lý đảng viên bám sát các quy định, hướng dẫn của Trung ương; kịp thời tổ chức công tác sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, qua đó phát huy ưu điểm, khắc phục những yếu kém, khuyết điểm, góp phần nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng.

Công tác dân vận có nhiều chuyển biến, phong trào “Dân vận khéo” đã có sức lan tỏa trong toàn thành phố, nhiều mô hình mang lại nhiều hiệu quả thiết thực. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phát huy vai trò phản biện xã hội và đẩy mạnh tuyên

<sup>29</sup> Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố khóa V, nhiệm kỳ 2017-2022, 02 Ủy viên BCH và chức vụ Phó Chủ tịch Hội Nông dân thành phố Bắc Kạn khóa VI, nhiệm kỳ 2018-2023; bầu bổ sung 01 Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố khóa VI, nhiệm kỳ 2019-2024; Phó Bí thư Thành đoàn Bắc Kạn, nhiệm kỳ 2017-2022; 02 chức danh Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã, phường, nhiệm kỳ 2017-2022 (phường Sông Cầu, xã Dương Quang).

truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân.

## **2. Hạn chế và nguyên nhân**

### **2.1. Hạn chế**

- Đối với việc thực hiện các mục tiêu cụ thể: 1/7 mục tiêu không đạt (tỉ lệ kết nạp đảng viên hàng năm); 3/7 mục tiêu có phần chưa đạt (“có 20% cán bộ, công chức thành phố có trình độ chuyên môn trên đại học”; 100% cán bộ, công chức hoàn thành nhiệm vụ trở lên; 100% các buổi sinh hoạt chi bộ được xếp loại khá trở lên, trong đó có 80% xếp loại tốt).

- Đối với việc thực hiện nhiệm vụ và giải pháp:

+ Công tác quản lý, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp đôi khi chưa thực sự đồng bộ, hiệu quả chưa cao dẫn đến việc hiện một số chỉ tiêu nghị quyết nhiệm vụ hàng năm chưa đạt (năm 2021 có 2/44 chỉ tiêu, năm 2022 có 4/45 chỉ tiêu chưa hoàn thành).

+ Công tác chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính vẫn còn một số hạn chế nhất định: Một số cán bộ, công chức chưa chủ động trong thực hiện nhiệm vụ, chưa chủ động nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ được phân công. Số hồ sơ TTHC trực tuyến, hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính còn ít.

+ Việc chuyển đổi số và xây dựng chính quyền điện tử ở một số đơn vị, địa phương chưa đáp ứng yêu cầu.

### **2.2. Nguyên nhân**

- Tỉ lệ kết nạp đảng viên không đạt do khó khăn về nguồn kết nạp (thanh niên trong độ tuổi lao động thường đi làm ăn xa, một số bộ phận lao động tại các doanh nghiệp tư nhân hoặc lao động tự do nghề nghiệp không ổn định); một số cấp ủy chưa thật sự quan tâm đến công tác phát triển Đảng. Công tác tuyên truyền, vận động quần chúng ưu tú vào Đảng ở một số đơn vị chưa hiệu quả.

- Một số cán bộ, công chức, viên chức chưa chủ động trong việc học tập, nâng cao trình độ, hoàn chỉnh điều kiện, tiêu chuẩn theo vị trí việc làm.

- Còn có cán bộ, công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ do vi phạm quy định của pháp luật, vi phạm kỉ luật lao động.

- Cấp ủy, chính quyền một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thật sự sát sao, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ.

- Công tác tuyên truyền, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện cải cách hành chính chưa được quan tâm thường xuyên, đồng bộ.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN THỜI GIAN TỚI**

### **1. Đối với cấp ủy, tổ chức Đảng**

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên về đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, trọng tâm là Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới.

- Rà soát chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu đảng bộ các cấp để lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành các mục tiêu đã đề ra (nhất là các chỉ tiêu chưa đạt).

## **2. Ủy ban nhân dân thành phố**

UBND thành phố rà soát các chỉ tiêu Nghị quyết thuộc lĩnh vực phụ trách, căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng phòng, ban để chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ, hoàn thành mục tiêu Nghị quyết đề ra.

## **3. Các ban xây dựng Đảng, Văn phòng Thành ủy**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ làm tốt công tác tham mưu cho Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả các mục tiêu đề ra trong Nghị quyết.

## **4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể thành phố**

Nâng cao tinh thần trách nhiệm, nghiên cứu đổi mới cách thức tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, đoàn viên và Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương đặc biệt là các lĩnh vực nhạy cảm, để xảy ra nguy cơ gây mất ổn định ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị như tôn giáo, đất đai, môi trường, GPMB và quản lý đô thị.

Trên đây là báo cáo sơ kết hơn 02 năm thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 08/02/2021 của Thành ủy Bắc Kạn.

### Nơi nhận:

*Gửi bản điện tử:*

- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Các phòng, ban, MTTQ và các đoàn thể TP,
- Các đ/c Thành ủy viên,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M THÀNH ỦY  
PHÓ BÍ THƯ**

**Triệu Thị Thu Hoài**

**Phụ lục 1****Đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu cụ thể Nghị quyết số 06-NQ/TU***(Kèm theo Báo cáo số 337 -BC/TU, ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Thành ủy Bắc Kạn)*

<b>TT</b>	<b>Các mục tiêu</b>	<b>Kết quả thực hiện</b>	<b>Đánh giá</b>
1	80% các hội nghị quán triệt, triển khai các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng được tổ chức bằng hình thức trực tuyến	100% các nghị quán triệt, triển khai các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng được tổ chức bằng hình thức trực tuyến	Đạt
2	100% chi ủy, tổ chức đảng thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt cấp ủy và sinh hoạt chuyên đề theo quy định; phần đầu 100% các buổi sinh hoạt chi bộ được xếp loại khá trở lên, trong đó có 80% trở lên xếp loại tốt	100% chi ủy, tổ chức đảng thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt cấp ủy và sinh hoạt chuyên đề theo quy định; 96,44% các buổi sinh hoạt chi bộ được xếp loại khá trở lên, trong đó có 88,82% xếp loại tốt (so với tỉ lệ các buổi sinh hoạt xếp loại khá trở lên)	Chưa đạt
3	Kết nạp đảng viên mới hằng năm là: 110 đảng viên trở lên (trong cả nhiệm kỳ 550 đảng viên); 80% tổ chức cơ sở đảng trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ, 85% đảng viên trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ.	Năm 2021 kết nạp 72 đảng viên (=65,4%); có 45/46= 98,3% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; có 3.646/3.732 đảng viên tham gia xếp loại = 98,1% hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Năm 2022 kết nạp 74 đảng viên (=67,4%); có 44/46= 95,7% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; có 3.701/3.798 đảng viên tham gia xếp loại = 97,8% hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	Không đạt
4	Hằng năm, phần đầu 100% cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, trong đó ít nhất 80% hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	Tổng số cán bộ, công chức, viên chức là 312 (không tính viên chức trường học). Năm 2021: - Hoàn thành xuất sắc NV: 53/312 = 17% - Hoàn thành tốt NV: 252/312= 80,8% - Hoàn thành NV: 4/312 = 1,3% - Không hoàn thành NV: 3/312= 0,9%	Không đạt

		Năm 2022: - Hoàn thành xuất sắc NV: $46/312 = 14,7\%$ - Hoàn thành tốt NV: $258/312 = 82,7\%$ - Hoàn thành NV: $7/312 = 2,2\%$ - Không hoàn thành NV: $1/312 = 0,4\%$	
5	Đến năm 2025, 100% cán bộ cấp xã, phường có trình độ chuyên môn từ Trung cấp trở lên; 90% công chức xã, phường có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên. 100% cán bộ và 75% công chức cấp xã có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên; 100% cán bộ, công chức các phòng, ban đơn vị của thành phố có trình độ chuyên môn đại học trở lên, trong đó có 20% trình độ chuyên môn trên đại học	Tính đến năm 2022: - Cấp xã: về trình độ chuyên môn: $10/157$ người= $6,3\%$ có trình độ thạc sĩ, $133/157=84,7\%$ có trình độ đại học; $2/157=1,2\%$ có trình độ cao đẳng, $12/157=7,6\%$ có trình độ trung cấp; về trình độ lý luận chính trị: $6/157= 3,8\%$ người có trình độ cao cấp; $125/157=79,6\%$ có trình độ trung cấp; $15/157= 9,5\%$ người có trình độ sơ cấp. - Cấp thành phố: về trình độ chuyên môn $24/160 =15\%$ người có trình độ thạc sĩ, $135 = 84,4\%$ người có trình độ Đại học; $01=0,6\%$ người có trình độ Trung cấp; về trình độ lý luận chính trị có $63/160=39,3\%$ người có trình độ cao cấp, $55/160 = 34,3\%$ người có trình độ trung cấp.	Chưa đạt
6	Phấn đấu đến năm 2025, 100% các cấp ủy cơ sở được bồi dưỡng kiến thức về công tác xây dựng Đảng và cập nhật kiến thức mới; 100% cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức hiện giữ.	Sau khi có các văn bản mới của Trung ương ban hành, Thành ủy mở lớp bồi dưỡng, tập huấn công tác Đảng nhằm cập nhật kiến thức và nâng cao nghiệp vụ cho các cấp ủy các cấp. 100% cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức hiện giữ.	Đạt
7	100% Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thành phố hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	Năm 2021, 2022 100% Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể thành phố hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	Đạt



**Phụ lục 2****Đánh giá tình hình xếp loại tập thể, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cơ quan, đơn vị năm 2021, 2022***(Kèm theo Báo cáo số 337-BC/TU, ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Thành ủy Bắc Kạn)***1. Tập thể**

Năm	Tập thể lao động xuất sắc	Tập thể lao động tiên tiến
Năm 2021	6	34
Năm 2022	3	37

**2. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động**

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các phòng, ban, UBMTTQ Việt Nam và đoàn thể thành phố hiện nay gồm 322 đồng chí (trong đó: diện BTV Tỉnh ủy quản lý: 12 đồng chí, diện BTV Thành ủy quản lý: 48 đồng chí, diện Thường trực Thành ủy quản lý: 39, diện lãnh UBND thành phố quản lý: 109, diện TT HĐND thành phố quản lý: 10, diện BTV Đảng ủy xã, phường quản lý gồm: 104 đồng chí). Kết quả đánh giá, xếp loại năm 2021, 2022 như sau:

STT	Xếp loại	Năm 2021 (320 người)	Năm 2022 (322 người)
1	HT xuất sắc NV	51/320= 15,93%	47/322=14,59%
2	HT tốt NV	262/320=81,88%	271/322=84,16%
3	HT nhiệm vụ	4/320=1,26%	3/322=0,93%
4	Không HT nhiệm vụ	3/320= 0,93%	2/322=0,31%

Tổng số viên chức trong các trường học trên địa bàn thành phố là 591 người, năm học 2020-2021, 1 người nghỉ ốm dài hạn không xét; năm học 2021-2022 đánh giá 100% viên chức.

Xếp loại	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022
Hoàn thành xuất sắc NV	202/590 = 34,24	199/591 = 33,66%
Hoàn thành tốt NV	382/590 = 64,75%	388/591= 65,65%
Hoàn thành NV	6/590 = 1,02%	7/591 = 1,18%
Không hoàn thành NV	0	0

**Phụ lục 3****Đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên đảng bộ thành phố năm 2021, 2022***(Kèm theo Báo cáo số 337-BC/TU, ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Thành ủy Bắc Kạn)***1. Đánh giá, xếp loại tổ chức Đảng**

Loại hình	Xếp loại	Năm 2021	Năm 2022
Chi, đảng bộ cơ sở	Hoàn thành xuất sắc NV	09/46 = 19,5%	10/46 = 21,7%
	Hoàn thành tốt NV	36/46 = 78,3%,	34/46 = 73,9%
	Hoàn thành VN	01/46 = 2,2%,	02/46 = 4,4%,
	Không hoàn thành NV	0	0
Chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở	Hoàn thành xuất sắc NV	34/175 = 20,1%	32/170 <sup>30</sup> = 18,83%
	Hoàn thành tốt NV	135/175 = 77,1%	136/170 = 80%
	Hoàn thành VN	06/175 = 3,4%.	02/170 = 1,17%.
	Không hoàn thành NV	0	0

**2. Đánh giá, xếp loại đảng viên**

Mức đánh giá, xếp loại	Năm 2021 <sup>31</sup>	Năm 2022 <sup>32</sup>
Hoàn thành xuất sắc NV	568/ 3.646 đ/c = 15,22%	565/ 3798 đ/c = 14,87%
Hoàn thành tốt NV	3.078/ 3.732 đ/c = 82,48%	3136/ 3798 đ/c = 82,57%
Hoàn thành VN	79/ 3.732/c = 2,11%	93/ 3798 đ/c = 2,45%
Không hoàn thành NV	07/ 3.732 đ/c = 0,19%	04/ 3798 đ/c = 0,11%

<sup>30</sup> Tổng số 172 chi bộ, 02 chi mới thành lập chưa đủ thời gian để đánh giá, xếp loại

<sup>31</sup> Tổng số đảng viên đến thời điểm báo cáo phân loại là 4.392 đ/c, trong đó:

- Số đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt Đảng: 610/ 4.392 đ/c = 13,8%.

- Số đảng viên không phải xếp loại: 36/ 4.392 đ/c = 0,8% (gồm các đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng).

- Số đảng viên chưa được xếp loại: 14/ 4.392 đ/c = 0,3% (gồm các đảng viên đang ốm, điều trị tại bệnh viện, đi làm ă xa, tại thời điểm phân loại không có mặt ở địa phương).

- Số đảng viên tham gia phân loại: 3.732/ 4.392 đ/c = 85%.

<sup>32</sup> - Số đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt Đảng: 615/ 4.478 = 13,73%.

- Số đảng viên không phải xếp loại: 60/ 4.478 đ/c = 1,34% (gồm các đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng).

- Số đảng viên chưa được xếp loại: 5/ 4.478 đ/c = 0,11% (gồm các đảng viên đang ốm, điều trị tại bệnh viện, đi làm ă xa, tại thời điểm phân loại không có mặt ở địa phương).

- Số đảng viên tham gia phân loại: 3.798/ 4.478 đ/c = 84,81%.